

Trang Nhà Quảng Đức



Mật Tông

Mật Tạng Bộ 4 _ No.1392 (Tr.908 _Tr.910)

KINH ĐẠI THÁNH HÀN LÂM NAN NOA ĐÀ LA NI

Hán dịch: Tây Thiên Trung Ấn Độ, Nước Ma Già Đà, Chùa Na Lan Đà _ Tam Tạng Truyền Giáo Đại Sư, Sa Môn được ban áo tía (kẻ bầy tôi là) PHÁP THIÊN phụng chiếu dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Bạc Già Phạm ngự trong thành Vương Xá . Lúc đó Tôn Giả La Hưu La (Rahula) đi đến vùng đất **Dụng Khi Ca Gia Đát Năng** (Ingikayatana) trong rừng lạnh (hàn lâm) ở giữa các mồ mả lớn

Khi ấy có các hàng Thiên My (Devagrahà), Long My (Nàgagrahà), Dược Xoa (Yakṣa), La Sát (Rakṣasa), Khẩn Nại La (Kimnara), Nghiệt Lỗ Đồ (Garuḍa), Ma Hộ La Nga (Mahoraga) cùng với tất cả Người (Manuṣya), Phi Nhân (Amanuṣya) khác, Ngạ Quỷ (Preta), Bộ Đa (Bhūta), Tỳ Xá Tá (Pi'sàca), Cung Bạ Noa (Kumbhaṇḍa) đi đến gây si mê. Cũng có nhiều giống dị loại, chim quạ, chim khách, Huân Hồ (loài cáo ở phương Bắc) , chó sói, sâu trùng, kiến ... rất ư nhiều nã

Lúc đó Tôn Giả La Hưu La đi đến nơi Đức Phật ngự. Đến xong cúi mặt sát đất lễ bàn chân của Đức Thế Tôn , nhiễu quanh ba vòng , đứng trước mặt Đức Thế Tôn rơi lệ buồn khóc

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo La Hưu La rằng:’ Nay vì sao ông lại đứng trước mặt Ta rơi lệ buồn khóc như vậy ? !..”

La Hưu La nói:”Như vậy ! Thế Tôn ! Lúc trước con trụ nơi thành Vương Xá, ở giữa các mồ mả lớn thuộc vùng đất **Dụng Khi Ca Gia Đát Năng** (Ingikayatana) trong rừng lạnh. Khi đó có các hàng Thiên My (Devagrahà), Long My (Nàgagrahà), Dược Xoa (Yakṣa), La Sát (Rakṣasa), Khẩn Nại La (Kimnara), Nghiệt Lỗ Đồ (Garuḍa), Ma Hộ La Nga (Mahoraga) cùng với tất cả Người (Manuṣya), Phi Nhân (Amanuṣya) khác, Ngạ Quỷ (Preta), Bộ Đa (Bhūta), Tỳ Xá Tá (Pi'sàca), Cung Bạ Noa (Kumbhaṇḍa) đều đến làm cho con bị si mê. Cũng có nhiều giống dị loại, chim quạ, chim khách, Huân Hồ (loài cáo ở phương Bắc) , chó sói, sâu trùng, kiến ... gây nhiều nhiều nã cho con

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Tôn Giả La Hưu La rằng:”La Hưu La ! Nay ông hãy lắng nghe ! Đây có **Đại Minh Bí Mật Nan Noa Đà La Ni** để ủng hộ thánh chúng (những người đang lắng nghe) . Nếu Bất Sô, Bất Sô Ni, Ổ Bá Tác Câu, Ổ Bá Tư Ca muốn có lợi ích trong đêm dài được an vui , nên nói Đà La Ni là:

1_ Đát nễ-dã tha (TADYATHÀ)

- 2_ A nga vông nga bà nga (A ÑGA VA ÑGÀ BHA ÑGA)
- 3_ Phộc lăng nga (VARA ÑGÀ)
- 4_ Tăng sa la đá lăng nga (SAMSÌRATARA ÑGÀ)
- 5_ Sa ma phộc na sa (SASÀDA ÑGÀ)
- 6_ Bà nga nhĩ tổ la (BHAGÀ ASURÀ)
- 7_ Ế ca đá la, a la vĩ la (EKATARA ÑGÀ , ARA VÌRÀ)
- 8_ Đá la vĩ la (TARA VÌRÀ)
- 9_ Đá la đá la, vĩ la (TARA TARA VÌRÀ)
- 10_ Ca la vĩ la , ca la ca la , vĩ la (KARA VÌRÀ , KARA KARA VÌRÀ)
- 11_ Ân na , ân na kế sa la (INDRÀ INDRA KISARÀ)
- 12_ Hãn sa hãn sa kế sa la (HANSÀ HANSÀ KISARÀ)
- 13_ Tất tức ma la (PICIMALÀ)
- 14_ Ma hạ chỉ tá vĩ hứ đá ca (MAHÀ CICCÀ VIHETHIKÀ)
- 15_ Ca la thế ca, a ngu na la (KÀLUCCHIKÀ A ÑGÀDARÀ)
- 16_ Nhạ dã, nhạ gia lê ca (JAYÀ JAYÀ LIKÀ)
- 17_ Té la, é la (DELÀ ELÀ)
- 18_ Vĩ đá lê tức tức hề lê hề lê (CINTÀLI , CILI CILI, HILI HILI)
- 19_ Ta ma đế phộc tô ma đế (SAMATI VASUVATI)
- 20_ Tổ lỗ năng xỉ , tổ lỗ tổ lỗ năng xỉ (CULU NADĐE , CULU CULU NADĐE)
- 21_ Tổ la năng nãi củ năng nãi (CULU NADI , KUNÀDI)
- 22_ Hạ lật tra chỉ (HÀRÌTAKI)
- 23_ Ca lật tra chỉ ca lật tra chỉ (KÀRÌTAKI VÀRÌTAKI)
- 24_ Kiểu lý hiến đà lý (GAURI GANDHÀRI)
- 25_ Tán noa lý ma đăng nghĩ (CAÑĐÀLI MÀTA ÑGI)
- 26_ Đạt la nê đà la nê (DHÀRAÑI DHARAÑI)
- 27_ Ổ sắt-đát-la bá lật kế (DAMṢṬRAMÀLIKE)
- 28_ Ca tả ca lý kế phộc la năng nãi (KACA KÀCIKE , KACA VÀCIKE)
- 29_ Ca yết lật kế (KAKA LIPTÉ)
- 30_ La la ma đế (LALAMATI)
- 31_ La khát-xoa ma đế (LAKṢAMATI)
- 32_ Phộc la củ lệ (VARÀHA KULE)
- 33_ Ma nễ-dã đế (MANYATE)
- 34_ Ổ đát-bả lệ ca la vĩ lệ (UTPALE KARAVÌRE)
- 35_ Đa la vĩ lệ (TARA VÌRE)
- 36_ Đá la đá la vĩ lệ củ lỗ vĩ lệ , củ lỗ củ lỗ, vĩ lệ (TARA TARA VÌRE, KURU VÌRE, KURU KURU VÌRE)
- 37_ Tổ lỗ tổ lỗ vĩ lệ (CURU CURU VÌRE)
- 38_ Ma hạ vĩ lệ nga la ma đế (MAHÀ VÌRE IRAMATI)
- 39_ Tạt la ma đế (CARAMATI)
- 40_ La khát-xoa ma đế (RAKṢAMATI)
- 41_ Tát phộc la-tha sa đà ninh (SARVÀRTHA SÀDHANI)
- 42_ Bả la ma la-tha sa đà ninh (PARAMÀRTHA SÀDHANI)
- 43_ A bát-la đế hạ đế (APRATIHITE)
- 44_ Ân nại-lỗ la nhạ (INDRO RÀJÀ)

- 45_ **Tổ mô la nhạ** (YAMO RÀJÀ)
 46_ **Phộc lỗ nữ la nhạ** (VARNO RÀJÀ)
 47_ **Củ phệ lỗ la nhạ** (KOVERO RÀJÀ)
 48_ **Ma năng tát-vĩ la nhạ** (MANASVÌ RÀJÀ)
 49_ **Phộc tổ kế la nhạ** (VÀSUKÌ RÀJÀ)
 50_ **Nan noa ngật-ninh la nhạ** (DANDÀGNÌ RÀJÀ)
 51_ **Một độ sa hạ sa-la địa bả đế la nhạ** (BUDDHO SAHASRÀDHIPATÌ RÀJÀ)
 52_ **Một độ bà nga vân đạt ma sa-phộc nhĩ la nhạ** (BUDDHO BHAGAVÀN DHARMA SVÀMÌ RÀJÀ)
 53_ **A nõ đá lỗ lộ ca nõ kiếm bả ca** (ANUTTARO LOKÀNUKAMPAKAH)
 54_ **La khát-xoa, la khát-xoa hàm, a hứ băng** (RAKṢA RAKṢA MÀM, MANASAPARIVÀRASYA
 55_ **Tát phộc tát đá- phộc nan tả** (SARVASATTVÀNÀMCA)
 56_ **La khát-sản ca lỗ đô** (RAKṢAM KURVANTU)
 57_ **Bả lý đát-la nam** (PARIGRÀNÀM)
 58_ **Bả lý nghiệt-la hám** (PARIGRÀHAM)
 59_ **Bả lý bá la năng** (PARIPÀRAM)
 60_ **Phiên đễ-dựng sa-phộc tát-đễ-dã dã năng** (‘SÀNTIṀ SAVASYÀNAM)
 61_ **Nan noa bả lý hạ lam** (DANḌA PARIHÀRAM)
 62_ **Thiết sa-đát-la bả lý hạ lam** (‘SASTRA PARIHÀRAM)
 63_ **Vĩ sái nõ sái nam** (VIṢADUṢAṆAM)
 64_ **Vĩ sái năng xá nam** (VIṢANÀ’SANAM)
 65_ **Tỷ ma mãn đặng đà la nê** (‘SÌMÀ BANDHA DHARAṆI)
 66_ **Mãn đặng tả củ la-vãn đở** (BANDHAMCA KARUVANTU)
 67_ **Nhĩ phộc đô văn lý-sái xá đặng** (JÌVATU VARṢA ‘SATAM)
 68_ **Bả xá-dã đô thiết la na thiết đặng** (PASYATU ‘SARADÀM ‘SATAM)
 69_ **Đát nễ-dã tha** (TADYATHÀ)
 70_ **Phộc la phộc đễ** (BALA VATI)
 71_ **Tạt la ma đễ** (CALAMATI)
 72_ **Đá la ma đễ** (TALAMATI)
 73_ **Lạc khát-xoa ma đễ** (LAKṢAMATI)
 74_ **La khát-xoa ma đễ** (RAKṢAMATI)
 75_ **Hộ lỗ ma đễ** (HURUMATI)
 76_ **Hộ lỗ hộ lỗ** (HURU HURU)
 77_ **Phổ lỗ phổ lỗ** (PHURU PHURU)
 78_ **Tạt la tạt la** (CALA CALA)
 79_ **Thiết đở-lung cự lỗ cự lỗ** (‘SATRUM KURU KURU)
 80_ **Ma đễ ma đễ** (MATI MATI)
 81_ **Phổ nhĩ tán nê** (BHÙMICANDE)
 82_ **Ca lý kế trí** (KÀLIKE)
 83_ **A chỉ sa la tỳ nỉ** (ABHISAMLÀṢITE)
 84_ **Sa ma năng đễ** (SAMALATI)
 85_ **Hộ lễ tốt-thố lễ sa-tha la thủy đà lệ** (HULE STHÙLE STHÙLA ‘SIKHARE)

- 86_ Nhạ dĩa tốt-thố lể (JAYA STHÙLE)
87_ Nhạ la nấng nãi (JALA NÀDI)
88_ Tố lố nấng nãi (CURU NÀDI)
89_ Phộc ngật-vãn đà nễ (VAG_BANDHANI)
90_ Vĩ lố hạ nê tố lố hứ đế (VIROHINI GOROHINI_
91_ A noa lệ , bán noa lệ (AᅇDALA PAᅇDALE)
92_ Ca la lể (KARÀLE)
93_ Khấn nấng lệ (KINNARE)
94_ Kế dữu lệ (KEYURE)
95_ Kế đô ma đế (KETUMATI)
96_ Phỏ đặng nga mê (BHÙTA ᅇGAME)
97_ Phỏ đá ma đế , thán nễ-duệ mấng nga lê- tuệ (BHÙTAMATI DHANYE
MA ᅇGALYE)
98_ Ma hạ phộc la (MAHÀ BALE)
99_ Lố hứ đa mẫu lể (ROHÌTA MÙLE)
100_ A tạt lố nê (ACALA DANᅇE)
101- Đà la đà la (DHARA DHARA)
102_ Nhạ dĩa lý kế (JAYA LÌKE)
103_ Nhạ dĩa kiều lộ hạ nê (JAYA GOROHINI)
104_ Tố lố tố lố (CURU CURU)
105_ Luận đà luận đà (CUNDHA CUNDHA)
106_ Phỏ lố phỏ lố (PHURU PHURU)
107_ Ngu lố ngu lố (KHURU KHURU)
108_ Cự lố cự lố (KURU KURU)
109_ Ma đế ma đế (MATI MATI)
110_ Mãn thố ma đế (BANDHAMATI)
111_ Độ luận đà lố đà lê (DHURANDHARE)
112_ Đà lệ đà lệ (DHARE DHARE)
113_ Vĩ đà lệ, vĩ ma đế, vĩ ma-kiếm bà nỉ (VIDHARE VIMATI
VISKAMBHINI)
114_ Nấng xá nỉ, vĩ nấng xá nỉ (NÀ'SANI VINÀ'SANI)
115_ Mãn đà nỉ , mô khát-xoa nê (BANDHANI MOKᅇANI)
116_ Vĩ mô tạt nỉ (VIMOCANI)
117_ Mô hạ nỉ bà phộc nỉ (MOHAᅇNI BHAVANI)
118_ Thú đà nỉ, tấng thú đà nỉ ('SODHANE SAᅇ'SODHANE)
119_ Vĩ thú đà nỉ (VI'SODHANE)
120_ Tấng khế la nê (SAMᅇKHIRANI)
121_ Tấng kế la nỉ (SAMᅇKHIRANI)
122_ Tấng sai na nỉ (SAMᅇCCHINDANI)
123_ Tấng thế na nỉ (SAMᅇCCHINDANI)
124_ Sa độ đá lố (SÀDHU TURA)
125_ Ma nễ ma nễ, hạ la hạ la (MÀNE MÀNE , HÀRA HÀRA)
126_ Mãn độ ma đế (BANDHUMATI)

127_ Hứ lý hứ lý (HIRI HIRI)

128_ Xí lý xí lý, già la lễ (KHIRI KHIRI KHURALI)

129_ Hộ lỗ hộ lỗ (HURU HURU)

130_ Bắng nga lễ (PINGALE)

131_ **Nắng mô tốt-đổ một đà nam, bà nga phộc đặng sa-phộc hạ** (NAMO'STU BUDDHÀNÀM BHAGAVATÀM SVÀHÀ)

Lại nữa La Hâu La ! Người niệm tụng Đại Minh Đà La Ni này hay đem hương hoa mà làm cúng dường với kết Ấn Khế , chí tâm niệm tụng 108 biến kết các sợi dây rồi cột tay với đeo trên cổ liền được **Chu Biến Bách Du Thiện Na** hay làm ủng hộ . Nhóm Người, Phi Nhân thấy đều xa lìa cũng chẳng bị nước lửa cuốn chìm thiêu đốt. Dao, gậy, thuốc độc, bệnh sốt rét, bệnh dịch chẳng thể xâm hại cũng chẳng bị chết yếu, bệnh Vĩ Đất Noa với các Thuật của Minh Chú. Tụng Chân Ngôn này đều được an vui

Nếu bị người khác cột trói, liền được giải thoát. Tất cả tai nạn, kiện tụng, đấu tranh cũng đều được trừ diệt

Nếu có Quỷ My đến gây nhiễu loạn chẳng chịu lui tan. Chỉ chuyên chí tâm tụng Chân Ngôn này . Quý Thần của nhóm ấy thấy người tụng như Chấp Kim Cương Đại Dược Xoa Chủ thuần một chất Kim Cương rực lửa uy mãnh nóng bức hừng hực , bốn vị Đại Thiên Vương cầm bánh xe sắt , đao kiếm sắc bén xua đuổi khiến cho chạy tan, đầu bị bể thành 7 phần, thân thể rách nát. Nếu Quỷ My ấy quay về chỗ ở cũ thì các đồng loại chẳng nhận vào Chúng cũng chẳng cho trú ở Đô Thành của **A Tra Ca Phộc Đế Đại Vương** (Atavaka Mahàràja)

Lại nữa La Hâu La ! Chí tâm tụng trì **Nan Noa Đại Minh Đà La Ni** này liền được lìa hẳn các nạn về :vua chúa, giặc cướp, nước, lửa, khí độc, đao, gậy, nơi vắng vẻ, núi, rừng, nẻo ác hiểm nạn... Người đi qua lại thấy đều không có sợ hãi

Lại nữa La Hâu La ! **Nan Noa Đại Minh Đà La Ni** này là điều mà 91 cặng già sa số chư Phật đã nói, đang nói , sẽ nói, có đầy đủ Thần Thông mà bậc Đại Thần Thông, các Trời, Rồng, Dược Xoa, Kiên Thát Bà, A Tố Lạc, Nghiệt Lỗ Đồ, Ma Hộ La Nga, tất cả Quần Sinh vây quanh lễ bái. Các chúng sinh ấy lìa tất cả sự sợ hãi đều được an vui.

Thời Tôn Giả La Hâu La với các Đại Chúng nghe Đức Thế Tôn nói đều một lòng tin nhận , lễ Phật rồi lui ra

KINH ĐẠI THÁNH HÀN LÂM NAN NOA ĐÀ LA NI (Hết)

Phần chú thích ghi nhận Đà La Ni này là:

TADYATHÀ: AŅGA VAŅGA KALIŅGÀ BHAŅGÀ VARAŅGÀ
SAMSĪRATARAŅGÀ, SÀSADAŅGÀ, BHAGÀ, ASURÀ, EKATARAŅGÀ,
ASURAVĪRÀ, TARA VĪRÀ TARA TARA VĪRÀ, KARA VĪRÀ, KARA KARA
VĪRÀ, INDRA INDRA KĪSARÀ, HANSÀ HANSA KĪSARÀ PICIMALÀ.
MAHÀCCICÀ. VIHETHĪKÀ, KÀLUCCHĪKÀ, AŅGÀDARÀ JAYÀ JAYÀ LIKÀ
DELÀ ELÀ CINTÀLI, CILI CILI HILI HILI SUMATI, VASUVATI, CULU
NADDE, CULU CULU NADRE, CULU CULU CULU NADDE, CULU NÀDI,
KUNÀDI, HÀRĪTAKI HÀRĪTAKI, KÀRĪTAKI KÀRĪTAKI, VARĪTAKI VARĪTAKI,
GAURI GAURI , GANDHÀRI, CANDÀLI , VELÀLI, MATAŅGI, VACASI,

DHARAṆI, DHARAṆI, TARAṆI TÀRAṆI, ĐAMṢṢTRAMÀLIKE , KACA KÀCIKE, KACA VÀCIKE, CARANÀṬIKE, KAKA LIPTÉ, LALAMATI, LAKṢAMATI, VARÀHA KULE, MATPALE, UTPALE, DHÀRÀ KALI PÀRÀ KULI, KARAVÌRE, KARA KARA VÌRE, TARA VÌRE, TARA TARA VÌRE, KURU VÌRE, KURU KURU VÌRE, CURU VÌRE, CURU CURU VÌRE, MAHÀ VÌRE, IRAMATI, CARAMATI, RAKṢAMATI, SARVÀRTHA SÀDHANI, PARAMÀRTHA SÀDHANI, APRATIHITE, INDRÒ RÀJÀ, YAMO RÀJÀ, VARNO RÀJÀ, KUVERO RÀJÀ, KUMBÀṆḌO RÀJÀ , MANASVÌ RÀJÀ, VÀSUKÌ RÀJÀ, DANḌAKÌ RÀJÀ, DANḌÀGNÌ RÀJÀ, DHRTARÀṢTRO RÀJÀ, VIRUḌAKO RÀJÀ, VIRUPAKṢO RÀJÀ, BRHMÀ SAHASRÀDHIPATÌ RÀJÀ, BUDDHO BHAGAVÀN DHARMA SVÀMÌ RÀJÀ, ANUTTARO LOKÀNUKAMPAKAḤ. MANASAPARIVÀRASYA SARVASATTVÀÑCA RAKṢAM KURVANTU GUPTIṢ PARIGRÀṆAM PARIPÀRAM ‘SÀNTIṢ SVASTYANAM DANḌA PARIHÀRAM ‘SASTRA PARIHÀRAM VIṢADUṢAṆAM VIṢANÀ’SANAM ‘SÌMAVANDHADHARAṆÌ VANDHAÑCA KURVANTU JÌVATU VARṢA ‘SATAM PASYATU ‘SARADÀM. TADYATHÀ: ILÀMILÀ, UTPALÀ, IRAMATI VIRAMATI RAKṢAMATI HARAMATI TALAMATI LAKṢAMATI , KURU KURU MATI. HURUMATI , HURU HURU, PHURU PHURU, CURU CURU, KARA KHARA, KHURU KHURU, MATI MATI, BHÙMI CAṆḌA, KÀLIKE, ABHISAMLÀṢITE, SAMALATE, HULE STHÙLE STHÙLA ‘SIKHARE, JAYA STHÙLE, VALAVADÙ, JAYANAÑGE, CALA NÀḌI, CURU NÀḌI, CURU CURU NÀḌI, VÀG VANDHANI, VIROHINI, GOROHINI, ANDRE PAṆḌARE, KARÀLE, KINNARE, VIDURE, KEYURE KETUMATI, BHÙTAMATI, BHÙTAÑGAME, DHAUYE MANÑALYE, HIRANYE GARBHE. MAHÀVALE, AVALE, KITAMÙLE, ACALA CAṆḌRE, DHURANDHARÀ, JAYÀ LIKE, JAYÀ GOROHINI, CURU CURU, PHURU PHURU, CUNDA CUNDA, KHURU KHURU, PHURU PHURU, KHURAMATI, VANDHAMATI SVÀHÀ. DHURANDHARE DHURANDHARE, VIDHARE, VIMATI, VISKAMBHINI, BHÀVANI VIBHÀVANI, NÀ’SANI VINÀ’SANI, VANDHANI, MOKṢAṆI ‘SODHANI, SÀDHANI, SAṢ’SODHANI , VI’SODHANI, SAṢKHIRAṆI, SAṢKIRAṆI, SAṢCCHINDANI, SÀDHU TURAMÀNE, TURU TURU, MANOHARA MANOHARA, VANDHUMATI, HIRI HIRI, KHIRI KHIRI, KHURALI, HURU HURU, KHURU KHURU, PIÑGALE MANO’SṢTU BUDDHÀNAM BHAGAVATAM SVÀHÀ

19/07/2009

Webmaster:quangduc@tpg.com.au

Trở về Thư Mục Mật Tông

Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: quangduc@tpg.com.au
Ghi rõ nguồn "**Trang nhà Quảng Đức**" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.